

KẾ HOẠCH
Giáo dục nhà trường năm học 2025 - 2026

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông; Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 19/2025/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định khen thưởng và đánh giá học sinh;

Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường;

Căn cứ Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học;

Căn cứ Quyết định số 1595/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về thành lập trường trung học phổ thông Dương Bạch Mai;

Căn cứ Quyết định số 354/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc tiếp nhận và chuyển đổi cơ quan quản lý của 38 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thành trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh (mới);

Căn cứ Quyết định số 640/QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 1557/SGDĐT-GDPT ngày 19 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025 - 2026;

Căn cứ Công văn số 1619/SGDĐT-KHTC ngày 20 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn lựa chọn nội dung trong chương trình của nhà trường từ năm học 2025 - 2026 tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 1888/SGDĐT-KHTC ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2025 - 2026 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 2174/SGDĐT-GDPT ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức dạy 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025 - 2026;

Căn cứ Công văn số 2487/SGDĐT-GDPT ngày 18 tháng 09 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh THCS, THPT từ năm học 2025 - 2026;

Căn cứ Kế hoạch chiến lược phát triển trường THPT Dương Bạch Mai giai đoạn 2020 - 2025, tầm nhìn năm 2030;

Căn cứ tình hình thực tiễn tại đơn vị.

Trường THPT Dương Bạch Mai xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025 - 2026, cụ thể như sau:

I. BỐI CẢNH VÀ ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Bối cảnh bên ngoài

1.1. Thời cơ

Quan điểm của Đảng “Giáo dục là quốc sách hàng đầu” nên đã có nhiều chế độ chính sách ưu tiên và tập trung cho giáo dục như Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Kết luận số 91-KL/TW ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”; Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết 98/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh; ...

Sự phát triển mạnh mẽ của cuộc cách mạng Khoa học công nghệ 4.0; yêu cầu triển khai các chương trình, đề án của thành phố trong hoạt động giáo dục

mang tính cấp thiết, được triển khai đồng bộ nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và quản lý giáo dục.

Nền kinh tế tri thức phát triển dựa trên sức mạnh của tri thức đòi hỏi lực lượng lao động có chất xám, kỹ năng, sự chuyên nghiệp và chuyên môn ngày càng cao.

Nhu cầu về nền giáo dục chất lượng cao từ phía xã hội, phụ huynh, người học rất lớn và ngày càng tăng cao.

1.2. Thách thức

Cuộc cách mạng Khoa học công nghệ 4.0; yêu cầu về ứng dụng CNTT trong giảng dạy; yêu cầu và tầm quan trọng của công tác Chuyển đổi số; việc áp dụng các hệ thống quản lý học tập (LMS)... là những yêu cầu mà nhà trường phải nhanh chóng nắm bắt, triển khai đồng bộ theo những chỉ đạo hướng dẫn của Ngành giáo dục thành phố.

Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, nhân viên phải nâng cao để đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Năng lực và điều kiện ứng dụng công nghệ thông tin; năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), trình độ ngoại ngữ; khả năng thích ứng, năng động của cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, nhân viên phải đảm bảo chất lượng giáo dục của nhà trường và trong yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới 2018.

Các tiêu cực của xã hội vẫn len lỏi vào nhà trường, tác động xấu đến công tác giáo dục. Học sinh ngày càng bị ảnh hưởng nặng với những mặt trái từ mạng xã hội, trò chơi trực tuyến,...

Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục từ phía học sinh, cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ hội nhập.

2. Bối cảnh bên trong

2.1. Điểm mạnh

Nhà trường được sự quan tâm chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo, của chính quyền xã Phước Hải trong các hoạt động giáo dục. Trong bối cảnh và tình hình giáo dục hiện nay, nhà trường đã nỗ lực, lấy mục tiêu phấn đấu đạt được là sự phát triển và chất lượng giáo dục thực chất, tạo lập niềm tin vững chắc đối với phụ huynh và học sinh.

Đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, nhân viên có ý thức trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường. Chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Đội ngũ giáo viên có những định hướng đầu tư phù hợp nhằm mang lại hiệu quả tốt nhất cho học sinh. Chất lượng và uy tín của trường được học sinh và phụ huynh tin cậy.

Ban lãnh đạo nhà trường có sự đồng thuận và thống nhất cao trong mục tiêu, định hướng phát triển nhà trường và trong chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ, quản lý đội ngũ. Có sự phối hợp hoạt động tốt giữa chính quyền và tổ chức đoàn thể trong nhà trường; giữa nhà trường và Ban đại diện cha mẹ học sinh, Cha mẹ học sinh.

Trường nhận được sự ủng hộ của các tổ chức giáo dục. Tiếp tục thực hiện công tác khuyến học, khuyến tài; nhận được sự hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân nhằm phục vụ hiệu quả cho công tác dạy học và giáo dục học sinh.

Nhà trường quan tâm đến giáo dục kĩ luật học đường - đạo đức tác phong của học sinh; thực hiện tốt phong trào thi đua “Xây dựng trường học hạnh phúc”; đẩy mạnh thực hiện mô hình “Trường học xanh, lớp học mở” từ đó làm tiền đề để phát triển và hướng đến chất lượng, hiệu quả, kết quả học tập. Nhà trường luôn cập nhật tình hình mới, có những chính sách, tổ chức phù hợp để hướng đến kết quả tốt nhất cho học sinh, đáp ứng về mặt tâm lí, cảm xúc và chất lượng thực sự cho học sinh.

2.2. Điểm yếu

Nhà trường đứng trước yêu cầu đổi mới giáo dục và chất lượng dạy học từ xã hội, cha mẹ học sinh, học sinh. Những vấn đề phát sinh của đời sống xã hội, nhận thức của thế hệ trẻ, của học sinh ... đòi hỏi nhà trường phải có mục tiêu, chủ trương, giải pháp, biện pháp thích hợp trong từng thời kì, giai đoạn.

Giáo viên chủ nhiệm trẻ, thiếu kinh nghiệm trong nhiệm vụ giải quyết các tình huống phức tạp, giao tiếp với cha mẹ học sinh còn hạn chế.

Cuộc sống gia đình học sinh còn nhiều khó khăn nên một số học sinh yếu có nguy cơ bỏ học, vẫn còn cha mẹ học sinh giao khoán con em cho nhà trường.

Một số ít học sinh lười trong học tập, chậm khắc phục và sửa chữa khuyết điểm, học sinh còn bị chi phối bởi mạng xã hội, game nên kết quả học tập chưa cao.

3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

3.1. Quy mô lớp, học sinh, giáo viên toàn trường năm học 2025 - 2026

a. Quy mô lớp, học sinh

Stt	Lớp	Sĩ số	Số hs nữ	Danh sách 4 môn lựa chọn	Cụm chuyên đề
1.	10A1	32	18	Địa, Tin, KT&PL, CNNN	Toán, văn, địa
2.	10A2	35	25	Địa, Tin, KT&PL, CNNN	Toán, văn, địa
3.	10A3	33	21	Địa, Tin, KT&PL, CNNN	Toán, văn, địa
4.	10A4	42	18	Lý, Sinh, Địa, Tin	Toán, lý, tin
5.	10A5	40	14	Lý, Sinh, Địa, Tin	Toán, lý, tin
6.	10A6	39	26	Lý, Hóa, Địa, KT&PL	Toán, lý, hóa
7.	10A7	41	31	Lý, Hóa, Địa, KT&PL	Toán, lý, hóa
8.	10A8	43	18	Lý, Hóa, Sinh, CNCN	Toán, lý, hóa
Tổng K10		305	171		

Stt	Lớp	Sĩ số	Số hs nữ	Danh sách 4 môn lựa chọn	Cụm chuyên đề
9.	11A1	46	26	Lý, hóa, Địa, CNCN	Toán, lý, hóa
10.	11A2	48	40	Địa, tin, KT&PL, CNNN	Văn, sử, địa
11.	11A3	46	25	Địa, Tin, KT&PL, CNNN	Văn, sử, địa
12.	11A4	45	19	Lý, hóa, tin, CNCN	Toán, lý, hóa
13.	11A5	46	18	Lý, hóa, tin, CNCN	Toán, lý, hóa
14.	11A6	46	14	Lý, hóa, tin, CNCN	Toán, lý, hóa
15.	11A7	42	30	Hóa, sinh, địa, CNNN	Toán, hóa, sinh
16.	11A8	47	26	Lý, tin, sinh, CNNN	Toán, lý, sinh
Tổng K11		366	198		
17.	12A1	42	25	Lý, địa, tin, CNCN	Toán, văn, lý
18.	12A2	41	24	Lý, địa, tin, CNCN	Toán, văn, lý
19.	12A3	34	20	Lý, địa, tin, CNCN	Toán, văn, lý
20.	12A4	33	28	Hóa, sinh, KT&PL, CNCN	Toán, văn, hóa
21.	12A5	40	16	Lý, hóa, Địa, CNCN	Toán, lý, hóa
22.	12A6	41	17	Lý, hóa, sinh, tin	Toán, lý, hóa
23.	12A7	45	25	Địa, KT&PL, tin, CNCN	Văn, sử, địa
24.	12A8	42	28	Địa, KT&PL, tin, CNCN	Văn, sử, địa
Tổng K12		318	183		
Toàn trường		989	553		

b. Tình hình cán bộ - giáo viên - nhân viên - người lao động:

- Tình hình đội ngũ lãnh đạo, quản lý: 03 (gồm 01 Hiệu trưởng và 02 Phó Hiệu trưởng), đủ số lượng theo qui định. Trình độ chuyên môn: 02 thạc sỹ và 01 đại học. Trình độ chính trị: 03 trung cấp lý luận chính trị.

- Số biên chế giáo viên được cơ quan có thẩm quyền giao năm 2025: 49

+ Số biên chế giáo viên thực có tại thời điểm đầu năm học:

Môn	Toán	Văn	Anh	Lý	Hóa	Sinh	Sử	Địa	GD KT&PL	Công nghệ	Tin	GD TC	GD QP	Tổng
Số lượng	7	6	4	5	3	2	3	3	2	2	3	3	2	45

Môn	Toán	Văn	Anh	Lý	Hóa	Sinh	Sử	Địa	GD KT&PL	Công nghệ	Tin	GD TC	GD QP	Tổng
Trình độ ĐH	5	4	4	5	1	2	3	3	2	2	2	3	2	36
Trình độ Thạc sỹ	2	2			2						1			7

+ Số biên chế còn thiếu, chưa tuyển dụng¹:

Môn	Văn	Tiếng Anh	GDTC	CNTT/Thiết bị	Tổng
Số lượng	1	1	1	1	4

- Nhân viên: 4/4 gồm 01 kế toán, 01 văn thư kiêm thủ quỹ, 01 thư viện, 01 y tế.

- Người lao động: 03 gồm 02 bảo vệ và 01 phục vụ.

3.2. Định hướng chương trình dạy học

a. Quán triệt trong toàn thể thành viên nhà trường về mục tiêu chương trình GDPT hiện hành.

Thực hiện chương trình giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

Bảo đảm dạy học toàn diện, chú trọng các năng lực: tự học, giải quyết vấn đề, giao tiếp, hợp tác, sáng tạo, ứng dụng công nghệ thông tin.

Kết hợp hài hòa giữa trang bị kiến thức cơ bản, kỹ năng thực hành và định hướng nghề nghiệp.

b. Tổ chức dạy học theo hướng mở, linh hoạt

Xây dựng kế hoạch dạy học căn cứ khung chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo và điều kiện thực tế của nhà trường.

Tăng cường hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học, khởi nghiệp, giáo dục STEM, hoạt động giáo dục địa phương.

Lựa chọn, sắp xếp nội dung dạy học hợp lý, phù hợp với năng lực học sinh và định hướng nghề nghiệp.

c. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá

Đẩy mạnh phương pháp dạy học tích cực: dự án, thảo luận nhóm, tình huống, mô phỏng, ứng dụng công nghệ thông tin.

¹ Quyết định số 139/QĐ-SGDĐT, ngày 12/02/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Chú trọng hình thức kiểm tra đánh giá quá trình, đánh giá năng lực thay cho chỉ kiểm tra kiến thức. Đa dạng các hình thức kiểm tra như kết hợp giữa trắc nghiệm, tự luận, sản phẩm học tập, ...

d. Phát triển các môn học lựa chọn, tổ hợp định hướng nghề nghiệp

Triển khai dạy học các môn học lựa chọn theo nguyện vọng và định hướng nghề nghiệp của học sinh.

Xây dựng các tổ hợp môn phù hợp với điều kiện đội ngũ và nhu cầu thi tuyển sinh vào các trường Đại học, Cao đẳng.

e. Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong dạy học

Tổ chức dạy học trực tuyến, dạy học kết hợp trực tiếp và trực tuyến; xây dựng kế hoạch dạy học đáp ứng yêu cầu 35% dạy học trực tuyến.

Khai thác kho học liệu số, hệ thống LMS, phần mềm kiểm tra đánh giá trực tuyến. Khuyến khích giáo viên thiết kế bài dạy tích hợp giáo dục STEM, xây dựng 5% bài dạy ứng dụng AI, xây dựng ngân hàng đề kiểm tra,

f. Triển khai thực hiện phân hóa và cá thể hóa trong dạy học

Tổ chức phụ đạo, bồi dưỡng học sinh chậm tiến bộ; chỉ đạo giáo viên bộ môn trong quá trình giảng dạy phát hiện và bồi dưỡng học sinh giỏi.

Xây dựng hệ thống các câu lạc bộ trong nhà trường như câu lạc bộ học thuật, câu lạc bộ năng khiếu, câu lạc bộ thể dục thể thao,...

Theo dõi, quan tâm chăm lo cho học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt tránh trường hợp học sinh phải nghỉ học vì hoàn cảnh khó khăn.

g. Quy định về thời gian học:

Học kỳ I: Từ ngày 05/09/2025 đến ngày 18/01/2026 (18 tuần thực học, còn lại dành cho hoạt động khác), thời gian kiểm tra định kỳ như sau:

- Kiểm tra đánh giá giữa kì 1: Sau tuần thứ 8 của học kì 1.
- Kiểm tra đánh giá cuối kì 1: Thời điểm hoàn thành trước ngày 03/01/2026.

Học kỳ II: Từ ngày 19/01/2026 đến ngày 29/05/2026 (17 tuần thực học, còn lại dành cho hoạt động khác), thời gian kiểm tra định kỳ như sau:

- Kiểm tra đánh giá giữa kì 2: Sau tuần thứ 7 của học kì 2.
- Kiểm tra đánh giá cuối kì 2: Thời điểm hoàn thành trước ngày 16/5/2026.

Nghỉ Tết Âm lịch (dự kiến) bắt đầu từ ngày 10/02/2026 đến hết ngày 23/02/2026.

3.3. Thực hiện khung chương trình môn học

a. Tuân thủ thực hiện chương trình GDPT hiện hành

Tổ chức thực hiện chương trình theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ GDĐT về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông và Thông Tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2022 của Bộ

GDĐT về sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. (*Phụ lục số 1*)

Tổ chức dạy học đầy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo đúng Khung chương trình GDPT hiện hành. Chỉ đạo tổ chuyên môn đảm xây dựng Kế hoạch dạy học đủ thời lượng, số tiết, nội dung từng môn học theo hướng dẫn của ngành Giáo dục và Đào tạo. Triển khai thực hiện nghiêm túc các môn học bắt buộc và các môn lựa chọn đối với cấp trung học phổ thông.

b. Xây dựng kế hoạch giáo dục môn học

Chỉ đạo các tổ chuyên môn căn cứ chương trình tổng thể và khung chương trình để xây dựng Kế hoạch giáo dục môn học theo năm học, đảm bảo đủ số tiết qui định. Bảo đảm tính logic, khoa học, phù hợp với từng đối tượng học sinh và điều kiện thực tế của nhà trường. Nhà trường linh hoạt điều chỉnh Khung Kế hoạch dạy học khi có yếu tố khách quan (thiên tai, dịch bệnh, nghỉ lễ...) nhưng vẫn giữ nguyên mục tiêu phát triển của nhà trường.

Tổ chuyên môn chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục tổ trong đó có khung chương trình, thời lượng từng bài/chủ đề môn học theo công văn 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Khi xây dựng và thực hiện khung chương trình, các tổ chuyên môn chú ý đưa các nội dung dạy học chủ đề tích hợp hoặc chủ đề dạy học theo định hướng STEM hoặc nghiên cứu bài học đảm bảo thực hiện 1 tiết (chủ đề)/khối lớp/môn. Đồng thời xây dựng các chủ đề dạy học trải nghiệm, tiết học tại thư viện, tiết học tại phòng không gian văn hóa Hồ Chí Minh.

c. Dạy học tích hợp, liên môn và nội dung giáo dục địa phương

Thực hiện dạy học tích hợp, lồng ghép bảo vệ môi trường..., giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống theo Quyết định số 2546/QĐ-BGDĐT ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về phê duyệt tài liệu hướng dẫn giáo viên tích hợp nội dung giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống trong các môn Giáo dục kinh tế và pháp luật, Ngữ văn, Hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp.

Triển khai nội dung Giáo dục của địa phương ở cả ba khối lớp đúng theo quy định, đảm bảo học sinh hiểu biết về văn hóa, lịch sử, kinh tế - xã hội của Thành phố Hồ Chí Minh. (*Phụ lục số 2*)

Khuyến khích học sinh vận dụng kiến thức liên môn trong các dự án học tập, nghiên cứu khoa học và khởi nghiệp.

d. Tổ chức hoạt động trải nghiệm và chuyên đề học tập

Tổ chức triển khai các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh có gắn với nội dung các môn học.

Tổ chức chuyên đề học tập tự chọn, đáp ứng định hướng nghề nghiệp và phát triển năng lực của học sinh.

Tạo điều kiện cho học sinh tham gia các hoạt động ngoại khóa, nghiên cứu khoa học, cuộc thi khởi nghiệp,...

e. Công tác quản lý, kiểm tra, giám sát

Lãnh đạo nhà trường phải thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện chương trình ở các tổ chuyên môn, việc thực hiện dạy học và giáo dục học sinh của giáo viên.

Thực hiện kiểm tra hồ sơ chuyên môn, dự giờ, rút kinh nghiệm để đảm bảo việc dạy học của giáo viên đúng và đủ theo khung kế hoạch dạy học. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Sở Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

II. TỔ CHỨC DẠY HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Tổ chức dạy học nội dung các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn, chuyên đề học tập của Chương trình GDPT hiện hành

1.1. Triển khai tổ chức dạy học và hoạt động giáo dục

Xây dựng chương trình giảng dạy linh hoạt: thực hiện đúng, đủ nội dung, thời lượng chương trình của các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, chuyên đề học tập. Cập nhật chương trình học sao cho phù hợp với sự thay đổi của các quy định giáo dục mới. Đảm bảo tính liên kết giữa các môn học, tạo điều kiện để học sinh dễ dàng liên hệ kiến thức giữa các lĩnh vực.

Tăng cường ứng dụng công nghệ trong dạy học: khuyến khích giáo viên sử dụng các công cụ học tập trực tuyến, các phần mềm tương tác để tạo môi trường học tập phong phú cho học sinh. Tổ chức các khóa tập huấn, tạo điều kiện cho giáo viên tham gia các buổi học về phương pháp sử dụng công nghệ trong giảng dạy.

Khuyến khích hoạt động giáo dục ngoài giờ: xây dựng các câu lạc bộ học thuật, thể thao, văn hóa nghệ thuật để học sinh có cơ hội phát triển các kỹ năng mềm và thể chất. (Phụ lục 3)

Tạo môi trường học tập tích cực và thân thiện: thực hiện các biện pháp xây dựng môi trường lớp học mở, khuyến khích sự sáng tạo và giao tiếp giữa học sinh và giáo viên. Phát động các chương trình tư vấn tâm lý, giúp học sinh giải quyết vấn đề cá nhân và học tập hiệu quả hơn.

Cải tiến liên tục về công tác kiểm tra đánh giá: xây dựng hệ thống đánh giá học sinh đa dạng, bao gồm cả đánh giá quá trình và kết quả học tập.

1.2. Công tác đổi mới quản lý giáo dục

a. Đổi mới sinh hoạt Tổ nhóm chuyên môn, nâng cao chất lượng giảng dạy và sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn

Công tác giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm: phát huy tính tích cực, chủ động của tổ chuyên môn trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà

trường; sự tự chủ trong thực hiện chương trình trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng và thời lượng dạy học; tạo điều kiện để các tổ chuyên môn tổ chức các chủ đề dạy học, các hoạt động trải nghiệm; đưa phương pháp dạy học theo định hướng giáo dục STEM đến với học sinh; tăng cường công tác kiểm tra nội bộ nhà trường.

Tổ chuyên môn cần phải thảo luận và phân công cụ thể từng cá nhân thực hiện những nội dung qui định về chuyên môn, hình thức dạy học, phương pháp dạy học, khâu xây dựng kế hoạch bài dạy, khâu kiểm tra đánh giá cho giáo viên trong những lần họp tổ định kỳ, quan trọng nhất tổ trưởng chuyên môn phải là người nắm việc, hiểu được các nội dung cần truyền đạt cho giáo viên trong tổ.

Tổ chuyên môn duy trì họp 2 lần/tháng theo qui định của Điều lệ nhà trường, tập trung nhiều thời gian cho việc bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá đáp ứng yêu cầu Chương trình GDPT hiện hành.

Căn cứ kế hoạch chuyên môn của nhà trường, tổ chuyên môn trao đổi, thảo luận với các thành viên trong tổ xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ, kế hoạch giáo dục cá nhân; thảo luận các mục tiêu và giải pháp đề ra trong kế hoạch; góp ý đồng nghiệp sau khi dự giờ thăm lớp; thống nhất nội dung ôn thi tốt nghiệp trung học phổ thông và đề xuất các giải pháp thực hiện.

Những thông tin mang tính chất hành chính của ngành, của nhà trường tổ trưởng chuyên môn có trách nhiệm đọc và tinh gọn nội dung gửi cho các thành viên trong tổ qua hệ thống email hoặc bằng văn bản hoặc group Zalo.

b. Đổi mới công tác quản lý dạy học

Ứng dụng công nghệ vào quản lý dạy học: sử dụng phần mềm EnetViet để quản lý học sinh và lớp học, phần mềm giúp theo dõi tiến độ học tập, tình hình tham gia lớp học và kết quả kiểm tra của học sinh. *(Phụ lục số 4)*

Quản lý kế hoạch giảng dạy trực tuyến: nhà trường sử dụng hệ thống trực tuyến để giáo viên có thể chia sẻ và theo dõi kế hoạch giảng dạy, bài tập và các tài liệu học tập cho học sinh, đảm bảo thực hiện 35% nội dung dạy học trực tuyến. *(Phụ lục số 5)*

Khuyến khích giáo viên thử nghiệm các phương pháp dạy học mới: tạo cơ hội cho giáo viên thực hiện đổi mới phương pháp giảng dạy, thử nghiệm các hình thức học tập sáng tạo, như học tập theo dự án, học tập kết hợp hoặc học trực tuyến. Khuyến khích giáo viên chia sẻ kinh nghiệm và thử nghiệm những cách thức giảng dạy hiệu quả trong các buổi họp tổ, cuộc thi sáng tạo trong giảng dạy.

Xây dựng không gian học tập mở và linh hoạt: đảm bảo môi trường lớp học thoải mái, dễ dàng thích ứng với các phương pháp dạy học khác nhau như học theo dự án, học qua việc ứng dụng công nghệ. Tạo điều kiện cho học sinh tham gia vào việc xây dựng nội dung học tập; học sinh có thể được tham gia góp ý về các chủ đề học, hoặc lựa chọn các dự án mà mình muốn thực hiện.

c. Đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh

Tổ chức tập huấn nghiên cứu, bồi dưỡng các qui định về kiểm tra đánh giá, xếp loại học sinh theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 Qui định về đánh giá học sinh trung học cơ sở, trung học phổ thông theo Chương trình GDPT hiện hành; nhà trường tiếp tục đổi mới kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, bảo đảm công bằng, khách quan, trung thực, vì sự tiến bộ của người học.

Đa dạng hóa hình thức đánh giá, tổ chức đánh giá thường xuyên thông qua các hoạt động học tập, hồ sơ học tập, dự án nghiên cứu, sản phẩm thực hành - thí nghiệm, thuyết trình, video, báo cáo khoa học - kỹ thuật, hoạt động trải nghiệm sáng tạo, ... Thực hiện đánh giá định kỳ theo ma trận đề chung của khối lớp, kết hợp tự luận và trắc nghiệm theo hướng dẫn tại Công văn số 7991/BGDĐT-GDTrH ngày 17/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện kiểm tra, đánh giá đối với cấp trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông; Công văn số 2487/SGDĐT-GDPT ngày 18/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo V/v hướng dẫn tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh THCS, THPT từ năm học 2025 - 2026.

Xây dựng Qui chế kiểm tra đánh giá, Kế hoạch kiểm tra đánh giá năm học 2025 - 2026 (*Phụ lục số 6*); (*Phụ lục số 7*):

- Chú trọng đánh giá quá trình học, tăng cường đánh giá thông qua sản phẩm; kết hợp hình thức tự luận và trắc nghiệm khách quan, kiểm tra lý thuyết và thực hành, nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn. Tổ chức kiểm tra đánh giá chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh trong việc tổ chức kiểm tra; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

- Giáo viên bộ môn biên soạn đề kiểm tra định kỳ theo ma trận, đặc tả của từng môn học đã được thống nhất và công khai đến học sinh, đề kiểm tra phải đáp ứng yêu cầu cần đạt của môn học; đề kiểm tra theo 3 mức độ yêu cầu: nhận biết, thông hiểu, vận dụng. Căn cứ vào mức độ phát triển năng lực của học sinh ở từng học kỳ và từng khối lớp, tổ chuyên môn xác định tỉ lệ điểm số các câu hỏi theo 3 mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra, trên nguyên tắc đảm bảo sự phù hợp với đối tượng học sinh và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ thông hiểu, vận dụng.

- Giảng dạy đến đâu kiểm tra đến đó, kết hợp kiểm tra kiến thức mới và ôn tập kiến thức cũ. Đối với các môn khoa học thực nghiệm, tăng cường câu hỏi dưới dạng giải thích hiện tượng, thực hành thí nghiệm. Đối với các môn học khoa học xã hội, yêu cầu khả năng tổng hợp và vận dụng kiến thức vào thực tiễn, khuyến khích ra đề dạng câu hỏi “mở”. Môn Tiếng Anh bám sát yêu cầu đề thi tốt nghiệp cho học sinh lớp 12. Đối với môn Ngữ văn lớp 11 và 10, thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21 tháng 7 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Đối với môn Lịch sử, Địa lý tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ, bản đồ, câu hỏi mở nhằm tạo điều kiện cho học sinh biểu đạt chính kiến của mình, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ một cách máy móc.

- Chấm bài kiểm tra cần nhận xét để học sinh rút kinh nghiệm; đánh giá phải có tác dụng giúp điều chỉnh phương pháp dạy và học. Hoàn thiện việc thực hiện sổ điểm điện tử, đảm bảo đúng quy chế và đúng quy trình hướng dẫn.

- Chuẩn bị tốt cho kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2026, chủ động thực hiện kế hoạch dạy học bảo đảm cho học sinh lớp 12 có thời gian ôn tập, hướng dẫn tự học, chuẩn bị đầy đủ kiến thức, năng lực hoàn thành tốt bài thi.

- Thực hiện việc đánh giá học sinh theo quy định: xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của Chương trình GDPT.

d. Đổi mới phương pháp và hình thức dạy học

Tăng cường sử dụng trang thiết bị công nghệ thông tin phục vụ hoạt động dạy học theo hướng thiết thực, hiệu quả. Kiểm soát và hạn chế tình trạng “chiếu - chép”, tận dụng hệ thống màn hình cảm ứng được trang bị tại lớp học, mạng xã hội, các phần mềm dạy học, các tài nguyên dùng chung, xây dựng nguồn học liệu số để nâng cao chất lượng dạy học.

Thực hiện tích hợp nội dung giáo dục quyền con người (môn GDKT&PL); tích hợp hiệu quả các nội dung giáo dục về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh (môn Ngữ văn, GDKT&PL, Lịch sử); các nội dung giáo dục pháp luật về an toàn giao thông (môn GDKT&PL); phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và đạo đức liêm chính (môn GDKT&PL, QP&AN); giáo dục bình đẳng giới (môn Sinh học); giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh (môn Sinh học); giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai (môn Sinh học, Địa lí, Lịch sử, GDĐP, HĐ-TN, QP&AN); giáo dục tăng cường năng lực số, kỹ năng chuyển đổi và các nội dung giáo dục lồng ghép khác (tất cả các môn giảng dạy Chương trình GDPT hiện hành).

1.3. Chuyển đổi số, xây dựng kho học liệu số, triển khai thực hiện khung năng lực số, kế hoạch khai thác môi trường học tập (thư viện, phòng thí nghiệm, vườn trường,...)

Đẩy mạnh chuyển đổi số, đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo theo Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024; đẩy mạnh cải cách hành chính và tăng cường các điều kiện đảm bảo và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục và đào tạo, trong hoạt động dạy và học cùng quản trị nhà trường.

a. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục

Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn

2022 - 2025, định hướng đến năm 2030” phù hợp với kế hoạch, đề án triển khai thực hiện tại địa phương.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tập huấn giáo viên dưới hình thức trực tuyến (tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn,...); chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh.

b. Triển khai thực hiện Khung năng lực số, Học bạ số và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) đổi mới công tác quản lý giáo dục:

Triển khai các hoạt động nhằm nâng cao năng lực số cho học sinh theo hướng dẫn tại Thông tư số 02/2025/TT-BGDĐT ngày 24/01/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định khung năng lực số cho người học, Công văn số 3456/BGDĐT-GDPT ngày 27/6/2025 của BGDĐT V/v hướng dẫn triển khai khung năng lực số cho học sinh phổ thông và học viên giáo dục thường xuyên, nhằm hình thành và phát triển những năng lực thiết yếu của công dân số, sẵn sàng tham gia vào môi trường số trong thời đại Cách mạng công nghiệp 4.0.

Triển khai Học bạ số theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 115/BGDĐT-GDTrH ngày 10/01/2025 và Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

Tăng cường ứng dụng AI để tự động hóa quản lý hành chính, sổ sách điện tử, sắp xếp thời khóa biểu, phân công chuyên môn, quản lý cơ sở vật chất, giúp giảm tải cho cán bộ, giáo viên; khai thác sử dụng AI và Dữ liệu lớn để hỗ trợ ra quyết định, dự báo sớm, nhận diện học sinh cần hỗ trợ, đánh giá hiệu quả chính sách, tối ưu phân bổ nguồn lực; ứng dụng AI trong quản lý dạy học, tư vấn hướng nghiệp, cá nhân hóa lộ trình học tập, phát huy tiềm năng từng học sinh.

Khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn. Xây dựng Lóp học số; kho học liệu số, bài giảng số các môn học và hoạt động giáo dục. Xây dựng kế hoạch nâng cao chất lượng và công khai chất lượng giáo dục, đẩy mạnh thực hiện mô hình “Trường học xanh, lớp học mở”. Xây dựng, phát triển mô hình “Trường học hạnh phúc” nhằm hướng đến mục tiêu tăng cường xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học, tạo chuyên biến căn bản về ứng xử văn hóa của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh để phát triển năng lực, hoàn thiện nhân cách, lối sống văn hóa, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện.

c. Đảm bảo an toàn thông tin và bảo mật

Xây dựng qui chế bảo mật thông tin học sinh và giáo viên: đảm bảo dữ liệu cá nhân của học sinh và giáo viên được bảo mật trong suốt quá trình chuyển đổi số. (Phụ lục số 8)

Hướng dẫn kỹ năng bảo mật cho học sinh và giáo viên: giới thiệu các khóa học về an toàn mạng, bảo mật thông tin cá nhân và cách tránh các mối nguy cơ bị xâm phạm tài khoản trực tuyến cho học sinh và giáo viên.

Sử dụng các kênh giao tiếp trực tuyến giữa nhà trường và phụ huynh: sử dụng các nền tảng như Zalo, tin nhắn EnetViet hoặc các hệ thống thông báo trực tuyến để phụ huynh theo dõi tiến độ học tập và tham gia các hoạt động của con em mình.

1.4. Hoạt động tham gia các kỳ thi, hội thi, các hoạt động chuyên môn khác:

Phó Hiệu trưởng chuyên môn theo dõi và triển khai kịp thời đến các tổ chuyên môn trong nhà trường về các hội thi, cuộc thi do Sở Giáo dục và Đào tạo.

Căn cứ vào khả năng, năng lực của giáo viên, nhà trường phân công nhân sự tham gia các hội thi, chú ý giao nhiệm vụ phù hợp. Tổ chuyên môn có trách nhiệm hỗ trợ, tạo điều kiện để thành viên tham gia.

Nhà trường tạo điều kiện về không gian, thời gian, hỗ trợ kinh phí để các thành viên trong nhà trường yên tâm và cố gắng tham gia hết khả năng của mình. Động viên, khen thưởng kịp thời để tạo động lực cho người tham gia thi. Ghi nhận công tác để cập nhật trong quá trình đánh giá kết quả, xếp loại công tác hàng năm của giáo viên. (*Phụ lục số 9*)

1.5. Hoạt động hướng nghiệp, phân luồng học sinh

Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục hướng nghiệp phù hợp với đặc điểm học sinh và điều kiện thực tế của nhà trường; tăng cường các hoạt động trải nghiệm nghề nghiệp; tích cực lồng ghép nội dung giáo dục hướng nghiệp vào các môn học và hoạt động giáo dục. Tập trung thực hiện hiệu quả đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức giáo dục hướng nghiệp, gắn với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội địa phương và nhu cầu thị trường lao động.

Củng cố, phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm tư vấn hướng nghiệp; tăng cường tổ chức tập huấn cho giáo viên thực hiện công tác tư vấn hướng nghiệp. Huy động sự tham gia của tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp vào hoạt động giáo dục hướng nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả công tác tư vấn hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau trung học phổ thông (*Phụ lục số 10*)

1.6. Hoạt động hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật hòa nhập, học sinh có hoàn cảnh khó khăn:

Năm học 2025 - 2026, trường không có học sinh khuyết tật hòa nhập.

Đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn, nhà trường triển khai nhiều hoạt động hỗ trợ trong năm học bao gồm việc hỗ trợ tài chính, vật chất và tinh thần bằng nhiều hình thức như tặng học bổng, hỗ trợ chi phí học tập, áo, sách vở, ...

1.7. Hoạt động giáo dục trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học:

Nhà trường chú trọng tổ chức các hoạt động giáo dục trải nghiệm, sáng tạo và nghiên cứu khoa học, nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; góp phần hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực toàn diện.

Xây dựng kế hoạch nghiên cứu khoa học theo qui định tại Thông tư số 38/2012/TT- BGDDT ngày 02 tháng 11 năm 2012 của Bộ giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông; nội dung nghiên cứu là đề tài nghiên cứu khoa học, kỹ thuật thuộc 22 lĩnh vực. *(Phụ lục số 11)*

1.8. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, giáo dục địa phương

Phối hợp với các trường Đại học, Cao đẳng tổ chức các buổi tham quan, trải nghiệm thực tế nhằm giúp học sinh nhận thức rõ hơn về ngành nghề mình quan tâm; đồng thời khuyến khích, hướng dẫn và bồi dưỡng khả năng nghề nghiệp thích hợp với sở trường, phù hợp với điều kiện của học sinh.

Phối hợp với các trường Đại học, Cao đẳng, các trường nghề, trung tâm hướng nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh, Báo Giáo dục, ... mời các chuyên viên đến nói chuyện về những ngành nghề học sinh có nhu cầu tư vấn, giải đáp thắc mắc về tuyển sinh, đặc biệt là cho khối 12 và cho từng nhóm đối tượng học sinh theo nhu cầu.

Căn cứ vào khung nội dung giáo dục địa phương Thành phố Hồ Chí Minh (sau khi hợp nhất), hiệu trưởng phân công giáo viên, phân công nhiệm vụ tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp từng khối lớp. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, học liệu số, hệ thống quản lý học tập để xây dựng chủ đề phù hợp với điều kiện tổ chức dạy học của nhà trường, tạo thuận lợi cho học sinh liên hệ, vận dụng những nội dung kiến thức đã học trong các môn học với thực tiễn tại địa phương.

1.9. Hoạt động giáo dục ngoại khóa, tiết học ngoài nhà trường:

Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, tiết học ngoài nhà trường nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức trên lớp vào giải quyết các vấn đề thực tiễn, đồng thời giáo dục pháp luật, giáo dục giá trị sống và kỹ năng sống, giáo dục an toàn giao thông, môi trường, giới tính, phòng chống ma túy, HIV/AIDS và các tệ nạn xã hội. Tổ chức các hoạt động chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, mừng Đảng, mừng Xuân và Kỷ niệm Ngày học sinh sinh viên 9/1, Ngày thành lập Đoàn TNCSHCM 26/3 cho học sinh. Tăng cường các hoạt động ngoài nhà trường để học sinh tham gia công tác xã hội, bảo vệ môi trường, phong trào đền ơn đáp nghĩa, lao động công ích tại nhà trường, giữ gìn vệ sinh trường lớp.

1.10. Hoạt động ngoại khóa, hoạt động CLB, Dự án

Định hướng để nâng chất lượng hoạt động các câu lạc bộ hiện có. Câu lạc bộ sinh hoạt trên tinh thần tự nguyện, xã hội hóa. Mỗi câu lạc bộ cần có danh sách ban chủ nhiệm, giáo viên phụ trách, lịch sinh hoạt. *(Phụ lục số 12)*

1.11. Công tác thực hiện cơ sở vật chất, vệ sinh môi trường, an toàn trường học

Xác định cơ sở vật chất là yếu tố quyết định trực tiếp đến chất lượng giảng dạy và học tập. Nhà trường thường xuyên kiểm tra và bảo trì các phòng học, trang bị bàn ghế, hệ thống chiếu sáng, màn hình cảm ứng, ... Bên cạnh đó, nhà trường đảm bảo có phòng y tế đầy đủ trang thiết bị thực hiện sơ cứu, trang bị đầy đủ thuốc thiết yếu và có nhân viên y tế túc trực tại phòng để kịp thời giúp đỡ học sinh; đảm bảo có nhà vệ sinh sạch sẽ, đủ cho số lượng học sinh, có dụng cụ vệ sinh và xà phòng rửa tay; đảm bảo có sân chơi thể thao như bóng rổ, cầu lông, bóng chuyền, bóng đá, ... Nhà trường đảm bảo trang bị dụng cụ thể thao cơ bản cho học sinh tham gia hoạt động thể thao ngoài trời.

Vệ sinh môi trường không chỉ là trách nhiệm của nhà trường mà còn là một phần quan trọng trong việc xây dựng ý thức bảo vệ môi trường cho học sinh. Nhà trường tổ chức chương trình phân loại rác tại trường (rác tái chế, rác hữu cơ, rác thải nguy hại) để nâng cao ý thức về bảo vệ môi trường cho học sinh. Cải tạo không gian xanh bằng việc trồng cây trong sân trường, các khu vực quanh lớp học. Thực hiện mô hình “Trường học xanh” giúp học sinh hiểu rõ về vai trò của cây xanh trong việc bảo vệ môi trường. Tổ chức tuyên truyền về bảo vệ môi trường, chương trình “Nói không với rác thải nhựa” để học sinh nhận thức và tham gia tích cực vào việc bảo vệ môi trường.

An toàn là yếu tố quan trọng trong môi trường giáo dục. Nhà trường xây dựng các biện pháp phòng ngừa và xử lý kịp thời để đảm bảo an toàn cho học sinh trong mọi hoạt động. Đảm bảo trường học không có các công trình xuống cấp, hệ thống điện, nước hoạt động an toàn. Kiểm tra các khu vực có nguy cơ tiềm ẩn như cầu thang, lan can, cửa sổ, ... Kịp thời sửa chữa hoặc thay thế các thiết bị học tập, trang thiết bị điện tử, máy móc, thiết bị thể thao bị hư hỏng để tránh tai nạn. Đảm bảo an toàn giao thông trong trường học: tuyên truyền, giáo dục cho học sinh về luật an toàn giao thông, đi đúng phần đường, làn đường, tham gia giao thông an toàn, văn minh, đội mũ bảo hiểm đúng quy định khi tham gia giao thông (kể cả xe đạp điện); ký cam kết “Không vi phạm Luật giao thông: đối với học sinh và phụ huynh học sinh. Nhà trường xây dựng và thực hiện nghiêm túc Thông tư số 124/2021/TT-BCA ngày 28/12/2021 của Bộ Công an về khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự” trong các cơ sở giáo dục, phân đấu trường được công nhận cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự” năm 2025 và năm 2026.

1.12. Công tác kiểm tra nội bộ nhà trường

Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ có trọng tâm như kiểm tra việc thực hiện chính sách pháp luật về giáo dục, kiểm tra hoạt động chuyên môn ... nhằm đảm bảo môi trường giáo dục lành mạnh, ngăn ngừa các hành vi sai phạm trong giáo dục tại nhà trường.

Tăng cường công tác giám sát, đánh giá, ghi nhận các phản ánh, ý kiến của học sinh và cha mẹ học sinh để nâng cao chất lượng giáo dục. Nhà trường tổ chức định kỳ rút kinh nghiệm, điều chỉnh bổ sung kế hoạch, nội dung và công tác tổ chức.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ theo hướng dẫn của phòng pháp chế thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo. Hiệu trưởng phụ trách triển khai kế hoạch đến tất cả các thành viên để thực hiện. Đồng thời, kế hoạch phải được thực hiện kiểm tra đúng nội dung, khách quan, công khai. *(Phụ lục số 13)*

1.13. Công tác tài chính, xã hội hóa giáo dục:

Thực hiện cơ chế quản lý của cơ sở giáo dục công lập, đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định, theo chỉ đạo và hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo trong quản lý tài chính của đơn vị. Xây dựng kế hoạch thực hiện các khoản thu đầu năm theo đúng các văn bản chỉ đạo gồm có: Nghị quyết số 18/2025/NQ-HĐND ngày 24/7/2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; Công văn số 1888/SGDĐT-KHTC ngày 30/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh. *(Phụ lục số 14)*

Lập kế hoạch vận động tài trợ cho các hoạt động giáo dục năm học 2025 - 2026 theo Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. *(Phụ lục số 15)*

Đảm bảo sử dụng có hiệu quả các nguồn lực nhà trường. Sử dụng tài chính đúng theo các quy định hiện hành. Thực hiện các nguồn thu theo đúng quy định.

Đảm bảo việc phối hợp chặt chẽ với Cha mẹ học sinh, Ban đại diện CMHS trong công tác giáo dục và vận động các nguồn xã hội hóa, nguồn tài trợ hợp pháp hỗ trợ cho giáo dục và các nguồn thu thỏa thuận đúng quy định.

Thực hiện Đề án “Thanh toán học phí không sử dụng tiền mặt” cho học sinh, công cụ thanh toán thông minh này là một trong những hoạt động giúp học sinh gia nhập công dân toàn cầu. *(Phụ lục số 16)*

1.14. Công tác công khai, dân chủ trong nhà trường:

Năm học 2025 - 2026, nhà trường tiếp tục thực hiện việc công khai theo đúng quy định của Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về công khai trong hoạt động giáo dục của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ. *(Phụ lục số 17)*

Thực hiện nghiêm Quy chế dân chủ cơ sở, các quy định về đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử trường học, xây dựng môi trường sư phạm thân thiện, trường học

hạnh phúc; Cán bộ quản lý, giáo viên gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ. Khuyến cáo, ngăn ngừa các sai phạm quy chế, quy định về chuyên môn; kiên quyết xử lý các trường hợp sai phạm quy chế, quy định khi thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trong năm học. Tăng cường công tác giám sát, đánh giá, ghi nhận các phản ánh, ý kiến của học sinh và gia đình học sinh để nâng cao chất lượng giáo dục. (Phụ lục số 18)

1.15. Chỉ tiêu phấn đấu:

a. Tập thể:

Chi bộ: được đánh giá, xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”.

Nhà trường: được đánh giá, xếp loại “Tập thể hoàn thành tốt nhiệm vụ”; đạt danh hiệu “Tập thể lao động Tiên tiến”.

Đoàn trường: được đánh giá, xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”.

b. Giáo viên:

Sáng kiến kinh nghiệm cấp thành phố: 90%/tổng số sáng kiến tham gia.

Giáo viên đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: đạt 80%/tổng số giáo viên tham gia xét.

Giáo viên đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp thành phố: ít nhất 01 giáo viên.

Giáo viên nhận bằng khen cấp thành phố: ít nhất 01 giáo viên.

Giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên từ mức khá trở lên đạt tỉ lệ: 100%.

Viên chức, người lao động được đánh giá, xếp loại “Hoàn thành tốt” trở lên: 100%.

Viên chức, người lao động đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”: 100%

c. Học sinh:

Tỉ lệ tốt nghiệp THPT: 100%.

Tỉ lệ học sinh được xếp loại Kết quả học tập Tốt: 40%.

Tỉ lệ học sinh được xếp loại Kết quả rèn luyện Tốt: 80%.

Tỉ lệ học sinh lên lớp thẳng: 98%.

Tỷ lệ học sinh lưu ban < 1%; bỏ học < 1%.

Số học sinh đạt giải trong các cuộc thi, hội thi cấp thành phố: 20%/tổng số học sinh dự thi.

2. Tổ chức dạy học, hoạt động giáo dục ở buổi 2 được thực hiện từ nguồn ngân sách

2.1. Ôn tập, phụ đạo học sinh có kết quả học tập môn học cuối học kì liền kề ở mức chưa đạt

Giáo viên bộ môn có nhiệm vụ theo dõi, kiểm tra, phát hiện sớm các học sinh chưa đạt, không theo kịp chương trình; thông báo tình hình học tập của học sinh cho GVCN, Tổ trưởng và Phó Hiệu trưởng chuyên môn để tổ chức phụ đạo, phối hợp với cha mẹ học sinh; hằng tháng theo dõi sự tiến bộ của học sinh.

Phó Hiệu trưởng chuyên môn xây dựng kế hoạch về công tác phụ đạo học sinh chưa đạt và phân công giáo viên dạy phụ đạo với thời lượng phụ đạo: 2 tiết/tuần/môn và thời gian phụ đạo: từ ngày 19/01/2026 đến khi kiểm tra cuối HK2. Nội dung ôn tập, phụ đạo chủ yếu tập trung vào việc bù lấp những kiến thức còn thiếu hụt, những kỹ năng còn yếu của học sinh từ những học kỳ, năm học trước. Củng cố, ôn tập, hệ thống hoá, khắc sâu những kiến thức đã học để học sinh nắm vững kiến thức cơ bản theo chuẩn kiến thức, kỹ năng môn học đã quy định. *(Phụ lục số 19)*

Chương trình phụ đạo thực hiện theo kế hoạch phụ đạo đã được tổ chuyên môn thống nhất xây dựng cho từng khối lớp. Trong quá trình phụ đạo, có thể điều chỉnh kế hoạch, nội dung và phương pháp cho phù hợp với từng đối tượng học sinh.

2.2. Bồi dưỡng học sinh giỏi

Bộ phận chuyên môn xây dựng Kế hoạch về công tác bồi dưỡng học sinh giỏi. Phân công giáo viên hướng dẫn và lập kế hoạch giảng dạy. Giáo viên bộ môn có nhiệm vụ phát hiện học sinh giỏi, học sinh có năng khiếu bộ môn để kịp thời bồi dưỡng; tạo mọi điều kiện để học sinh được phát huy năng lực học tập, tư duy sáng tạo. Tổ chức chọn đội tuyển bồi dưỡng giúp học sinh ôn tập, hệ thống và nâng cao kiến thức để đạt kết quả tốt; nâng cao chất lượng mũi nhọn của trường đồng thời phát huy sự tìm tòi, sáng tạo, nâng cao năng lực chuyên môn của giáo viên. *(Phụ lục số 20)*

2.3. Ôn thi học sinh cuối cấp:

Nhà trường tiến hành khảo sát lại nguyện vọng chọn 02 môn lựa chọn của học sinh và phân lớp. Chú trọng đến công tác hướng dẫn, tư vấn việc chọn 2 môn lựa chọn thi tốt nghiệp trung học phổ thông sao cho phù hợp với năng lực, sở trường của mỗi học sinh. Giáo viên chủ nhiệm làm tốt công tác tư vấn cho học sinh chọn 02 môn lựa chọn, khối thi phù hợp với năng lực, sở trường của cá nhân học sinh; với những trường hợp chọn quá nhiều môn thi, khối thi cần tư vấn kỹ để học sinh tập trung vào một khối nhất định.

Căn cứ vào kế hoạch giảng dạy, kế hoạch ôn thi của nhà trường, của tổ bộ môn, cấu trúc đề thi của Bộ Giáo dục và Đào tạo, giáo viên bộ môn xây dựng kế hoạch giảng dạy và ôn tập cụ thể, chi tiết đến từng chủ đề, chuyên đề và sát đối tượng. Mỗi chuyên đề phải có phần lý thuyết và bài tập. Phần lý thuyết nên hệ thống lại những kiến thức cơ bản, trọng tâm. Phần bài tập có phần bài tập mẫu và bài tập tự làm có gợi ý đáp án. Bài tập phân dạng và theo mức độ từ dễ đến khó phù hợp với từng đối tượng học sinh, tăng dần các bài tập mở, gần gũi với thực tế đời sống. *(Phụ lục số 21)*

Trong quá trình tổ chức ôn tập phải chú trọng đến công tác quản lý nề nếp dạy và học như chính khóa. Giáo viên chủ nhiệm kết hợp với giáo viên bộ môn, cha mẹ học sinh để quản lý việc học tập của học sinh, đặc biệt là quản lý việc tự học của học sinh.

Xác định vấn đề cốt lõi của việc giảng dạy và ôn thi tốt nghiệp của giáo viên là: động viên, khuyến khích; sát đối tượng, tổng hợp kiến thức cơ bản và rèn kỹ năng với các dạng đề, đưa ra các tình huống để học sinh tự giải quyết; kết hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh động viên khuyến khích học sinh học tập; nắm bắt kịp thời tâm tư tình cảm của học sinh để có điều chỉnh hợp lý trong việc giáo dục, uốn nắn, thay đổi mặt tiêu cực của học sinh.

Thời gian ôn tập: từ ngày 19/01/2026 đến ngày 05/6/2026.

Số tiết dự kiến: Toán học: 02 tiết/tuần, Ngữ văn: 02 tiết/tuần, 02 môn lựa chọn: mỗi môn 01 tiết/tuần.

2.4. Các hoạt động chuyên môn khác quy đổi ra tiết dạy

Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 05/2025/TT-BGDĐT ngày 07/03/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông, dự bị đại học, cụ thể như sau:

- Quy đổi 01 tiết dạy trực tiếp (hoặc trực tuyến) bằng 1,5 tiết định mức đối với hoạt động chuyên môn sau:

+ Báo cáo viên tại lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên do hiệu trưởng hoặc cấp có thẩm quyền tổ chức (bao gồm cả giáo viên cốt cán);

+ Dạy minh họa tại buổi sinh hoạt chuyên môn theo kế hoạch;

+ Báo cáo tại hoạt động ngoại khóa, dạy hoạt động trải nghiệm hoặc hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp do nhà trường tổ chức cho học sinh theo quy mô khối lớp hoặc quy mô trường (có giáo án hoặc kế hoạch dạy học hoặc đề cương báo cáo);

+ Dạy trực tuyến theo kế hoạch giáo dục của nhà trường cho 02 lớp trở lên (dạy cùng thời điểm) hoặc trường hợp không tổ chức theo lớp học mà số học sinh tham gia học lớn hơn hoặc bằng tổng số học sinh bình quân của 02 lớp (số lượng bình quân học sinh/lớp theo quy định tại Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT).

- Giáo viên tham gia dạy phụ đạo cho học sinh hoặc dạy thêm cho học sinh có kết quả học tập môn học cuối học kỳ liền kề ở mức chưa đạt theo kế hoạch giáo dục của nhà trường, thì 01 tiết dạy trực tiếp được quy đổi thành 01 tiết định mức.

- Giáo viên tham gia bồi dưỡng học sinh giỏi, bồi dưỡng học sinh tham gia Hội khỏe Phù đổng, bồi dưỡng học sinh tham gia Hội thao Giáo dục Quốc phòng và An ninh, hướng dẫn học sinh tham dự cuộc thi khoa học kỹ thuật, hướng dẫn học sinh tham gia cuộc thi học sinh, sinh viên với ý tưởng khởi nghiệp theo kế

hoạch giáo dục của nhà trường thì 01 tiết dạy trực tiếp (hoặc trực tuyến) được quy đổi thành 01 tiết định mức.

- Giáo viên được phân công làm ban giám khảo trong các cuộc thi hoặc hội thi của giáo viên cấp trường theo kế hoạch (các cuộc thi hoặc hội thi theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo) thì 01 tiết tham gia chấm trực tiếp được tính bằng 01 tiết định mức.

III. CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ TƯ TƯỞNG

1. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, lý tưởng cách mạng, đạo đức lối sống, văn hóa ứng xử

Triển khai việc học tập, quán triệt có hiệu quả Nghị quyết của Đảng; quy định trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới; Quyết định số 2652/QĐ-UBNDTP về thực hiện Chương trình “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; Chương trình “Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hoá cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng trên không gian mạng giai đoạn 2022-2030”; thực hiện Chỉ thị số 08/CT- TTg ngày 01 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường, giáo dục đạo đức, lối sống.

Thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; sử dụng có hiệu quả không gian văn hóa Hồ Chí Minh đã xây dựng trong quá trình giáo dục học sinh, đồng thời bổ sung các nội dung về văn hóa vật thể, phi vật thể và trên không gian mạng để hoàn thiện tốt hơn không gian văn hóa Hồ Chí Minh. (*Phụ lục số 22*)

Tiếp tục triển khai thực hiện bộ quy tắc ứng xử theo Thông tư 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục; đẩy mạnh xây dựng văn hóa học đường trong bối cảnh đổi mới giáo dục, chú trọng xây dựng văn hóa ứng xử lành mạnh, phát huy những giá trị tích cực về thuần phong, mỹ tục, nêu cao tinh thần tương thân, tương ái, đoàn kết. Chỉ đạo các tổ chuyên môn, tổ văn phòng nghiêm túc thực hiện môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường, chú trọng công tác giáo dục kỷ luật tích cực, kỹ năng xử lý tình huống mâu thuẫn trong học sinh và thực hiện có hiệu quả các tiêu chí mô hình “Trường học hạnh phúc”.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật

Tập trung tuyên truyền, phổ biến quy định pháp luật mới ban hành liên quan đến quản lý nhà nước về Giáo dục và Đào tạo, gắn với việc triển khai các nội dung theo Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực

hiện Chi thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân; tăng cường tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về biển, đảo, an toàn giao thông, bảo vệ tài nguyên và ứng phó với biến đổi khí hậu,... Tổ chức sinh hoạt cho học sinh về ý nghĩa các ngày lễ lớn trong năm. Chú trọng giáo dục truyền thống lịch sử địa phương, lòng tự hào với lịch sử đấu tranh địa phương; ý thức bảo vệ các giá trị lịch sử truyền thống, các di tích văn hóa lịch sử; tổ chức cho học sinh tìm hiểu các di tích văn hóa, các di tích lịch sử cách mạng. (*Phụ lục số 23*)

3. Công tác tư vấn tâm lý học đường và công tác xã hội:

Tăng cường công tác tư vấn, hỗ trợ học sinh, đặc biệt chú trọng công tác tư vấn tâm lý; xây dựng quy trình rà soát, phát hiện nguy cơ có ảnh hưởng tiêu cực đến học sinh; có kế hoạch phòng ngừa hiệu quả đối với các vấn đề phức tạp của học sinh, hạn chế việc học sinh rơi vào hoàn cảnh đặc biệt; hoàn thiện quy trình kết nối chuyên gửi các vụ việc của học sinh đối với các nguồn lực ngoài nhà trường hỗ trợ học sinh yếu thế; Thực hiện thành lập tổ tư vấn hỗ trợ học sinh, bố trí phòng tư vấn tâm lý cho học sinh. Tổ chức nhiều hoạt động nâng cao sức khỏe tinh thần cho học sinh như: tổ chức các buổi nói chuyện chuyên đề: sức khỏe sinh sản vị thành niên, tình bạn – tình yêu tuổi học trò, giới – bình đẳng giới... Tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh theo định hướng phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực, giáo dục cho học sinh những kỹ năng cơ bản, cần thiết, hướng tới hình thành những thói quen, hành vi, thái độ tích cực, lành mạnh trong việc ứng xử trong cuộc sống cá nhân và tham gia đời sống xã hội

Giáo viên chủ nhiệm liên hệ chặt chẽ với cha mẹ học sinh, thường xuyên trao đổi với CMHS về những biến động tâm lý tuổi học sinh; ngăn chặn kịp thời những vụ việc đáng tiếc có nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng của học sinh. Phát huy tốt vai trò của phòng tư vấn tâm lý học đường, tìm hiểu, chia sẻ những vấn đề mắc phải và khó nói, khó giải quyết của học sinh. Phối hợp tốt với gia đình học sinh, định hướng giải quyết các vấn đề phát sinh giúp các em giải tỏa được tâm lý, tập trung tinh thần vào việc học tập tốt của bản thân. (*Phụ lục số 24*)

4. Công tác phối hợp và đảm bảo an ninh, an toàn trường học

Phối hợp với Công an địa phương về việc bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật trong Ngành Giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh. Nhà trường phối hợp với địa phương thực hiện hiệu quả công tác bảo đảm an ninh trật tự tại đơn vị.

Thực hiện kế hoạch phối hợp với công an, dân phòng tại địa phương nhằm đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, an toàn giao thông trước cổng trường.

Tổ chức tuyên truyền giáo dục pháp luật, giáo dục về phòng, chống bạo lực học đường trong chương trình và hoạt động giáo dục của nhà trường; tổ chức tuyên truyền, tập huấn về phòng, chống bạo lực học đường cho cán bộ quản lý, giáo viên, người lao động, học sinh và cha mẹ học sinh tại đơn vị.

Lồng ghép nội dung phòng, chống bạo lực học đường vào một số môn học và hoạt động ngoại khóa; tổ chức ký cam kết giữa cha mẹ học sinh với nhà trường trong việc phối hợp quản lý, giáo dục toàn diện học sinh; cam kết giữa học sinh với nhà trường trong việc phòng, chống bạo lực học đường, an toàn giao thông.

5. Công tác y tế học đường

Nhà trường đảm bảo 01 nhân viên y tế có chuyên môn để chăm sóc sức khỏe cho học sinh. Cán bộ y tế cần được đào tạo chuyên sâu về y tế học đường, đặc biệt trong các vấn đề phòng chống dịch bệnh, sơ cứu và chăm sóc sức khỏe học sinh. Phòng y tế đầy đủ thiết bị cơ bản như giường bệnh, tủ thuốc, dụng cụ sơ cứu, máy đo huyết áp, thiết bị đo thân nhiệt, ...

Xây dựng kế hoạch y tế trong năm học. Thực hiện chăm sóc sức khỏe ban đầu trong năm học để theo dõi sự phát triển thể chất và tinh thần của học sinh, đồng thời sàng lọc các bệnh có thể ảnh hưởng đến học tập và sinh hoạt. Đảm bảo tất cả học sinh được khám sức khỏe định kỳ ít nhất 01 lần/năm. Việc khám này nhằm phát hiện sớm các vấn đề về thể chất, thị lực, thính giác, rối loạn dinh dưỡng và các bệnh tật khác. (*Phụ lục số 25*)

6. Các hoạt động văn hóa nghệ thuật, thể thao học đường

Tổ chức các cuộc thi văn nghệ như hát, múa, kịch, nhảy,... cho học sinh tham gia để thể hiện khả năng và sáng tạo. Các cuộc thi này được tổ chức cấp trường hoặc tham gia thi đấu cấp thành phố.

Các hoạt động thể thao học đường: Nhà trường chú trọng đến chương trình giáo dục thể chất trong trường học, giúp học sinh nâng cao sức khỏe, sự linh hoạt, sức bền và khả năng phối hợp. Vì các bài tập thể dục không chỉ đơn giản là vận động mà còn là cơ hội để học sinh học hỏi kỹ năng làm việc nhóm và cạnh tranh lành mạnh.

Tổ chức các giải thể thao Hội khỏe Phù Đổng cấp trường với các môn như bóng đá, bóng rổ, cầu lông, bóng chuyền, cờ tướng,... để khuyến khích học sinh tham gia hoạt động thể dục thể thao. Tham gia các giải thể thao giao lưu giữa các trường trong cụm hoặc thành phố, giúp học sinh có cơ hội thi đấu và thể hiện khả năng trong môi trường giao lưu với bạn bè từ các trường khác. (*Phụ lục số 26*)

Tổ chức các câu lạc bộ thể thao: tạo điều kiện cho học sinh tham gia vào các câu lạc bộ thể thao như bóng chuyền, bóng rổ, võ vovinam, cờ vua, cờ tướng, ... Các CLB giúp học sinh kỹ năng thể thao và rèn luyện sức khỏe giúp các em có thể lực tốt, học tập tốt

7. Công tác truyền thông

Truyền thông nội bộ trong nhà trường: thông tin giữa lãnh đạo, các tổ chuyên môn và các bộ phận khác phải rõ ràng và kịp thời. Thường xuyên tổ chức các cuộc họp nội bộ để cập nhật thông tin, giải quyết vấn đề và định hướng các công việc trong trường học.

Ứng dụng công nghệ trong truyền thông nội bộ: sử dụng email, phần mềm quản lý trường học (hệ thống EnetViet), nhóm chat nội bộ (Zalo,) để trao đổi nhanh chóng, dễ dàng thông tin về các sự kiện, kế hoạch giảng dạy, lịch kiểm tra và các chương trình khác của trường.

Thực hiện truyền thông với phụ huynh: qua cuộc họp đầu năm học, cuối học kỳ I và học kỳ II nhằm giúp phụ huynh nắm bắt được kế hoạch năm học, các chương trình học tập, rèn luyện thể chất, các hoạt động ngoại khóa và các vấn đề khác liên quan đến sự phát triển của học sinh. Khi có sự kiện đặc biệt hoặc vấn đề quan trọng cần trao đổi về học sinh, nhà trường sẽ thông báo kịp thời qua điện thoại, tin nhắn Zalo/EnetViet để mời phụ huynh tham gia.

Các kênh truyền thông: Website nhà trường, fanpage đoàn trường, ... thường xuyên cập nhật thông tin chính thống về các hoạt động giáo dục, chính sách học đường, các chương trình giảng dạy, hướng dẫn học sinh và phụ huynh cách thức đăng ký học, các hoạt động ngoại khóa, thể thao, nghệ thuật,...

Tham gia vào các chương trình tuyên truyền về các hoạt động giáo dục, sự kiện, thành tích của học sinh và nhà trường. Cung cấp thông tin cho các phóng viên và cơ quan truyền thông địa phương để lan tỏa những câu chuyện tích cực từ trường học.

IV. CÔNG TÁC TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ

1. Công tác quản lý, chỉ đạo

Tăng cường sự lãnh đạo của Cấp ủy, Chi bộ, phát huy sức mạnh của các đoàn thể, tổ chuyên môn trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, xây dựng khối đoàn kết trong đội ngũ và đảm bảo hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, tất cả hướng đến sự ổn định, phát triển của nhà trường. Tiếp tục hoàn thiện các nội quy, quy chế, quy trình tổ chức quản lý, quản trị nhà trường, đẩy mạnh cải cách hành chính.

Lãnh đạo đơn vị xây dựng kế hoạch, chương trình, nội dung công tác hằng năm, kế hoạch hoạt động trong từng học kỳ, từng tháng, từng tuần để thực hiện nội dung, chỉ tiêu đã được Hội đồng trường thông qua. Phát huy sức mạnh hệ thống chính trị trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, xây dựng khối đoàn kết trong đội ngũ hướng đến sự phát triển của nhà trường. Tiếp tục hoàn thiện các nội quy, quy chế, qui trình tổ chức quản lý, quản trị nhà trường, đẩy mạnh cải cách hành chính.

Thực hiện nghiêm Quy chế dân chủ cơ sở, các quy định về đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử trường học, xây dựng môi trường sư phạm thân thiện, xây dựng

trường học hạnh phúc, cán bộ quản lý, giáo viên gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ. Khuyến cáo, ngăn ngừa các sai phạm quy chế, quy định về chuyên môn; kiên quyết xử lý các trường sai phạm quy chế, quy định khi thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trong năm học.

Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ nhà trường, thực hiện giám sát, đánh giá, ghi nhận các phản ánh, ý kiến của người học và gia đình người học để nâng cao chất lượng giáo dục; thực hiện nghiêm việc công khai mọi hoạt động của nhà trường.

2. Công tác cải cách hành chính

Thực hiện việc cải cách hành chính, công khai thông tin các hoạt động, các quy định của nhà trường lên cổng thông tin nhà trường nhằm tạo thuận lợi cho giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh tìm hiểu thông tin, đăng kí, liên hệ với nhà trường khi có công việc. Thực hiện đầy đủ, đúng quy định về công khai trong hoạt động giáo dục. (*Phụ lục số 27*)

Tiếp tục đẩy mạnh công tác rà soát, sửa đổi, thực hiện giảm hóa thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ của học sinh; không để tồn tại các hồ sơ giải quyết không đúng hạn. Tiếp tục quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực công tác, trình độ nghiệp vụ cải cách hành chính đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có liên quan.

Tăng cường công tác kiểm tra định kỳ, đột xuất chân chính kỷ luật, kỷ cương hành chính. Đưa nội dung cải cách hành chính vào tiêu chí xét thi đua, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của đơn vị gắn với việc khen thưởng, kỷ luật các cán bộ, giáo viên, nhân viên không thực hiện đúng yêu cầu thời hạn và trình tự thủ tục hành chính.

3. Đổi mới hoạt động quản lí:

Quản trị nhà trường theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình giáo dục; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị hoạt động giáo dục của nhà trường; đảm bảo tính dân chủ, công khai, thống nhất giữa các tổ chức trong nhà trường; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ năm học.

Chủ động đổi mới và sáng tạo trong quản lí và tổ chức các hoạt động giáo dục; tập trung nâng cao hiệu quả công tác quản lí theo hướng tăng cường phân cấp quản lí, thực hiện quyền tự chủ của nhà trường trong thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với trách nhiệm giải trình của hiệu trưởng, cá nhân thực hiện nhiệm vụ và chức năng giám sát của xã hội, kiểm tra của cấp trên, thực hiện đánh giá theo chuẩn, phản ánh đúng năng lực thực tế của cán bộ quản lí và giáo viên.

4. Công tác xây dựng đội ngũ cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên

Công tác rà soát, tuyển dụng nhân sự được thực hiện hàng năm theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh.

Xây dựng kế hoạch Bồi dưỡng thường xuyên hàng năm nhằm trang bị cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên những kiến thức về tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh, về chủ trương, đường lối quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chủ trương của ngành; nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống để nâng cao tinh thần trách nhiệm và lương tâm nghề nghiệp; Trang bị những kiến thức về chuyên môn, nghiệp vụ để nâng cao chất lượng dạy và học, thực hiện phương pháp giảng dạy hiện đại, tiên tiến đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục và đào tạo trong tình hình mới; Nâng cao nhận thức, kỹ năng triển khai thực hiện các nội dung của chủ đề và nhiệm vụ năm học 2025 - 2026 cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; Bồi dưỡng chương trình Giáo dục phổ thông 2018 cho cán bộ quản lý, giáo viên theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo; tập huấn, bồi dưỡng triển khai dạy học trên nền tảng chuyển đổi số LMS, định hướng giáo dục thông minh AI. (*Phụ lục số 28*)

Tạo điều kiện thuận lợi để đội ngũ được tham gia đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp; nâng chuẩn giáo viên nhằm đạt chuẩn theo quy định mới.

5. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường chuẩn, trường tiên tiến theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế; giao lưu hợp tác quốc tế

Thực hiện nghiêm túc công tác khảo thí theo yêu cầu của ngành: hoàn thiện cơ sở dữ liệu chung của ngành giáo dục thành phố theo hướng dẫn và triển khai của Sở Giáo dục và Đào tạo, đảm bảo thông tin chính xác và đầy đủ; đảm bảo dữ liệu hệ thống kết nối liên thông với cơ sở dữ liệu của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Thực hiện nghiêm túc công tác tuyển sinh và hoàn thành đúng thời hạn theo yêu cầu của ngành. Thực hiện nhiệm vụ kỳ thi, hội thi theo đúng chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo; thực hiện đăng kí các hội thi cho học sinh, giáo viên đầy đủ, kịp thời.

Phân công cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia công tác tại các hội đồng coi thi, chấm thi đầy đủ, đúng thời hạn; quán triệt các thành viên thực hiện nghiêm túc quy chế coi thi, chấm thi...

Công tác kiểm định chất lượng giáo dục: triển khai cho cán bộ, giáo viên, nhân viên của đơn vị học tập, nghiên cứu để hiểu rõ văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn thực hiện tự đánh giá và đánh giá ngoài. Tổ chức triển khai tự đánh giá đầy đủ các bước theo quy định và hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Báo cáo tự đánh giá phân biệt rõ mô tả hiện trạng với đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của đơn vị; sau năm học phải đánh giá việc triển khai thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng đã nêu trong báo cáo tự đánh giá của năm học trước; lưu ý rút

kinh nghiệm trong công tác phân công bộ phận lưu giữ hồ sơ minh chứng đầy đủ và đúng quy định. Năm học 2025 - 2026, trường THPT Dương Bạch Mai hoàn thiện hồ sơ và thực hiện các thủ tục đăng ký đánh giá ngoài nhằm đạt được mục tiêu kiểm định chất lượng đạt mức 3 và đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2.

6. Việc thực hiện quy chế chuyên môn của cán bộ quản lý - giáo viên

Xây dựng qui chế chuyên môn trong nhà trường nhằm đảm bảo rằng tất cả các cán bộ quản lý và giáo viên đều hiểu và tuân thủ các tiêu chuẩn chuyên môn, từ giảng dạy, kiểm tra đánh giá, đến các công tác tổ chức khác trong nhà trường. (Phụ lục số 29)

Qui chế giúp duy trì chất lượng giáo dục đồng nhất trong toàn trường, đảm bảo mỗi học sinh đều nhận được sự giảng dạy và hỗ trợ tốt nhất. Cung cấp một hệ thống hướng dẫn rõ ràng về các phương pháp, công cụ và cách thức tổ chức giảng dạy hiệu quả, giúp giáo viên phát huy hết năng lực. Lãnh đạo nhà trường phải đảm bảo các hoạt động giảng dạy diễn ra đúng quy định, đạt chất lượng và hiệu quả. Lãnh đạo nhà trường thực hiện các công tác chỉ đạo, giám sát, đánh giá và cải tiến quy trình giảng dạy của giáo viên. Tiếp tục thực hiện việc chỉ đạo giáo viên thực hiện chương trình giảng dạy theo đúng Khung Kế hoạch dạy học, điều chỉnh khi có biến động và cải tiến khi cần thiết để đáp ứng nhu cầu học sinh và yêu cầu của ngành giáo dục.

7. Xây dựng văn hóa trong nhà trường

Căn cứ vào Thông tư 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 về quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục để triển khai thực hiện nhằm xây dựng bầu không khí dân chủ, cởi mở, hợp tác, cùng chia sẻ hỗ trợ lẫn nhau; mọi giáo viên, nhân viên đều được tôn trọng, luôn được coi trọng và có cơ hội thể hiện, phát triển các khả năng của bản thân trong tất cả hoạt động của nhà trường từ giảng dạy đến hoạt động, phong trào. Coi trọng xây dựng văn hóa nhà trường ở hai nội dung sau:

- Xây dựng hình ảnh người giáo viên thông qua các mối quan hệ giao tiếp và thông qua các hoạt động giáo dục.

- Xây dựng hình ảnh học sinh thông qua tác phong, lời nói và cách ứng xử trong giao tiếp.

Triển khai thực hiện nghiêm túc quy tắc ứng xử trong nhà trường đã được ban hành. (Phụ lục số 30)(Phụ lục số 31)

8. Công tác kiểm tra, giám sát

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền, phù hợp thực tiễn; khuyến cáo, ngăn ngừa các sai phạm quy chế kiểm tra đánh giá, quy định về chuyên môn; kiên quyết xử lý các trường sai phạm quy chế, quy định khi thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ nhà trường, thực hiện giám sát, đánh giá, ghi nhận các phản ánh, ý kiến của người học và gia đình người học để nâng cao chất lượng dịch vụ giáo dục.

Tăng cường thanh tra, kiểm tra công tác quản lý tài chính, tài sản tại đơn vị và xử lý nghiêm các vi phạm nếu có xảy ra.

Tổ chức triển khai, kiểm tra giám sát và điều chỉnh linh hoạt kế hoạch thực hiện trong phạm vi trách nhiệm nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học. Gắn việc nâng cao năng lực quản lý nhà trường với trách nhiệm của người đứng đầu, trách nhiệm giải trình của cá nhân khi thực hiện nhiệm vụ, chịu sự giám sát của xã hội, kiểm tra của cấp trên cần được thực hiện một cách nghiêm túc.

9. Chế độ thông tin, báo cáo

Hàng tuần, lãnh đạo trường họp kiểm điểm công tác tuần và triển khai kế hoạch tuần mới.

Hàng tháng, lãnh đạo trường tổ chức họp với cán bộ chủ chốt đơn vị để kiểm điểm công tác tháng và triển khai kế hoạch tháng tiếp theo; xếp loại kết quả thi đua theo tháng.

Căn cứ vào nhiệm vụ được phân công, cá nhân có trách nhiệm xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường và có trách nhiệm báo cáo đến các bộ phận có liên quan và lãnh đạo cấp trên khi có yêu cầu.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng

Thực hiện chỉ đạo từ Cấp ủy, lãnh đạo toàn diện các hoạt động của nhà trường, phân công cụ thể nhiệm vụ cho từng cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Phân công nhiệm vụ cho các Phó Hiệu trưởng, xây dựng Quy chế làm việc trong nhà trường. (*Phụ lục số 33*), (*Phụ lục số 34*)

Phụ trách chung, trực tiếp phụ trách các lĩnh vực công tác: chính trị, tư tưởng, tổ chức cán bộ, kế hoạch - tài chính, đánh giá xếp loại cán bộ, giáo viên. Chủ trì xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, tổ chức triển khai thực hiện, kiểm tra giám sát quá trình thực hiện kế hoạch.

Xây dựng phương án lựa chọn môn học cho học sinh lựa chọn phù hợp với tình hình của nhà trường, đội ngũ cán bộ, giáo viên.

2. Phó Hiệu trưởng

Tham mưu lập danh sách giáo viên tham gia bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ đặc biệt tham gia bồi dưỡng thực hiện Chương trình GDPT hiện hành.

Căn cứ kế hoạch giáo dục nhà trường xây dựng các kế hoạch chi tiết gắn liền với nhiệm vụ được phân công và triển khai đến các tổ chuyên môn, các bộ phận phụ trách.

Thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá, đốc thúc các tổ chuyên môn, các bộ phận có liên quan đảm bảo đúng nội dung, tiến độ thực hiện kế hoạch.

Duyệt kế hoạch của các tổ chuyên môn được phân công phụ trách.

Tham mưu Hiệu trưởng điều chỉnh, bổ sung các nội dung có liên quan, phát sinh trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ phụ trách.

Tham mưu kế hoạch tổ chức tổng kết, đánh giá tổng kết việc triển khai kế hoạch giáo dục nhà trường.

Thực hiện các báo cáo có liên quan đến mảng công việc phụ trách.

3. Tổ trưởng tổ chuyên môn

Xây dựng kế hoạch hoạt động năm học của tổ chuyên môn, tổ văn phòng. Tổ chức cho các nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch giảng dạy bộ môn, kí duyệt kế hoạch giảng dạy bộ môn của giáo viên và trình lãnh đạo nhà trường phê duyệt.

Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn 2 lần/tháng. Chú trọng việc đổi mới phương pháp, hình thức dạy học; đổi mới kiểm tra đánh giá. Tập trung vào việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

Theo dõi việc thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân, kế hoạch giảng dạy của các thành viên trong tổ.

Thực hiện kịp thời chế độ báo cáo với Lãnh đạo trường về việc thực hiện nhiệm vụ của tổ chuyên môn, của giáo viên trong tổ chuyên môn.

4. Giáo viên, nhân viên

Thực hiện nghiêm túc Chương trình giáo dục phổ thông, kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch tổ chuyên môn và xây dựng kế hoạch cá nhân.

Xây dựng kế hoạch bài dạy phù hợp với phẩm chất, năng lực của học sinh. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm theo môn học, các hoạt động theo phân công của tổ chuyên môn.

Tham gia tích cực các hoạt động, các cuộc vận động do nhà trường và Đoàn trường tổ chức.

Trên đây là kế hoạch hoạt động giáo dục nhà trường năm học 2025 - 2026 của trường THPT Dương Bạch Mai. Kế hoạch này được triển khai đến tổ chuyên môn, các bộ phận và tổ chức, cá nhân có liên quan để xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch, căn cứ vào tình hình thực tiễn, Hiệu trưởng nhà trường có thể điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tiễn; đảm bảo cho hoạt động giáo dục nhà trường được thực hiện đúng mục tiêu đề ra, đạt chất lượng và hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Hội đồng trường;
- Lãnh đạo nhà trường;
- Tổ chuyên môn, giáo viên, văn phòng;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thị Ngọc Bích

LỊCH CÔNG TÁC HÀNG THÁNG - NĂM HỌC 2025 - 2026

Tháng	Nội dung công việc	Thời gian	Thực hiện
8/2025	Hoàn tất công tác biên chế lớp năm học 2025 - 2026, thực hiện niêm yết danh sách trên bảng tin, website trường	Từ 01/8/2025 đến 10/8/2025	Hiệu trưởng
	Tập huấn công tác chuyên môn	Từ 11/8/2025 đến 29/8/2025	Lãnh đạo trường (LĐT), GV cử đi
	Tập huấn ANTT	Ngày 12 và 13/8/2025	Lãnh đạo trường (LĐT), GV cử đi
	Tập huấn ATTP	Ngày 11/8/2025	NV y tế
	Phân công chuyên môn, kiêm nhiệm cho giáo viên	Từ 15/8 đến 18/8/2025	LĐT
	Họp Hội đồng tư vấn tháng 8	20/8/2025	Hội đồng tư vấn (HĐTV)
	Họp Hội đồng Trường	20/8/2025	HĐT
	Họp toàn trường tháng 8	21/8/2025	Toàn trường
	Họp chuẩn bị cho KH năm học, chuẩn bị Lễ Khai giảng	26/8/2025	Toàn trường
	Tự trường năm học 2025 - 2026	Ngày 29/8/2025 và ngày 03,04/9/2025	LĐT, GVCN, Học sinh toàn trường
	Hoàn thành TKB đầu năm	03/9/2025	PHT 1
	Sinh hoạt chủ nhiệm + vệ sinh, trang trí lớp, đăng ký nhận TKB	04/9/2025	PHT 2, GVCN
	Duyệt chương trình Lễ khai giảng	04/9/2025	LĐT, GV được phân công, học sinh toàn trường, đội văn nghệ
	9/2025	Khai giảng năm học mới	05/9/2025
	Tổ chức buổi tuyên truyền về cách sử	06/9/2025	LĐT, GVCN,

Tháng	Nội dung công việc	Thời gian	Thực hiện
	dụng mạng xã hội, phòng chống bạo lực học đường, xây dựng tình bạn đẹp		ĐTN, học sinh toàn trường
	Bắt đầu thực hiện chương trình năm học 2025 - 2026 (tuần 1)	Từ ngày 08/9/2025	Toàn trường
	Tổ chức hoạt động chào năm học mới, phát động Tháng ATGT	08/9/2025	LĐT, GVBM, GVCN, ĐTN, học sinh toàn trường
	Xây dựng các kế hoạch gồm kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch kiểm tra nội bộ, kế hoạch công khai, kế hoạch hoạt động các tổ, kế hoạch cá nhân, ...	Trong tháng 9	LĐT, TTCM, TTVP, GV, NV
	Họp giáo viên dạy hoạt động trải nghiệm và nội dung giáo dục địa phương	Ngày 15/9/2025	PHT 1 + GVBM
	Phát động cuộc thi KHKT cấp trường	Từ ngày 08/9/2025	PHT 1, TTCM, GV, HS NCKH
	Kiểm tra hồ sơ học sinh và hoàn thiện dữ liệu trên cơ sở dữ liệu ngành đảm bảo “đúng, đủ, sạch, sống”	Từ ngày 08/9/2025	LĐT, GVCN
	Phát động tháng ATGT và tổ chức ký cam kết về ATGT	Ngày 12/9/2025	PHT 2, ĐTN, GVCN, PH, HS
	Hoàn thành học bạ, phát thẻ học sinh	20/9/2025	PHT 2, Văn thư, GVCN
	Họp hội đồng trường hoàn thiện kế hoạch giáo dục nhà trường	30/9/2025	HĐT
10/2025	Phát động tuần lễ “Hưởng ứng học tập suốt đời”	Từ 3/10 đến 09/10/2025	PHT 2
	Tổ chức Đại hội Đoàn trường nhiệm kì 2025 - 2026	Ngày 04/10/2025	LĐT, ĐTN
	Họp lãnh đạo chuẩn bị chức Hội nghị Viên chức - Người lao động	Ngày 06/10/2025	
	Họp giao ban công tác chủ nhiệm tháng 9; họp xét thi đua tháng 9	Ngày 08/10/2025	LĐT, TT, GVCN
	Họp Hội đồng tư vấn chuẩn bị Hội nghị Viên chức - Người lao động	Ngày 09/10/2025	HĐTV

Tháng	Nội dung công việc	Thời gian	Thực hiện
	Họp tổ thảo luận các nội dung chuẩn bị tổ chức Hội nghị viên chức - Người lao động	Ngày 11/10/2025	TCM, GV
	Họp lãnh đạo; họp hội đồng tư vấn thảo luận các nội dung chuẩn bị hội nghị (lần 2)	Ngày 13/10/2025	LĐT, HĐTV
	Tổ chức Hội nghị Viên chức - Người lao động	18/10/2025	Toàn trường
	Thực hiện kế hoạch kiểm tra nội bộ tháng 10/2025	Theo KH	Hiệu trưởng, TCM, GV, NV có liên quan
	Báo cáo công tác thuế quý III/2025	Theo lịch	Kế toán
	Tổ chức thi cấp trường chọn đề tài KHKT tham gia cấp thành phố	Ngày 20/10/2025	PHT 1, GV theo QĐ, HS
	Xây dựng kế hoạch kiểm tra năm học 2025 - 2026, quy chế kiểm tra, đánh giá	Tháng 10	PHT 1
11/2025	Họp giao ban công tác chủ nhiệm tháng 10; họp xét thi đua tháng 10	Ngày 04/11/2025	LĐT, TT, GVCN
	Thực hiện công tác kiểm định chất lượng	Trong tháng 11	Theo QĐ
	Tổ chức các hoạt động cho học sinh tham gia nhằm chào mừng kỷ niệm Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11	Trong tháng 11	PHT 2, ĐTN, GVCN, HS
	Xét duyệt danh sách nâng lương trước thời hạn năm 2025 do lập thành tích xuất sắc	Ngày 12/11/2025	Hiệu trưởng, HĐTV
	Tham gia các hoạt động chuyên môn, phong trào cùng cụm 16	Theo lịch của cụm	LĐT, GV được phân công
	Hoàn thành vào điểm giữa HK1	14/11/2024	GVBM
	Thông báo điểm giữa HK1 cho phụ huynh	Từ 15/11/2025	PHT 1
	Tham gia các hoạt động triển lãm 50 năm đổi mới giáo dục	Ngày 19/11/2025	Theo phân công của cụm

Tháng	Nội dung công việc	Thời gian	Thực hiện
	Thực hiện kế hoạch kiểm tra nội bộ tháng 11/2025	Theo KH	Hiệu trưởng, TCM, GV, NV có liên quan
	Họp chuẩn bị cho Lễ 20/11	Ngày 16/11/2025	Toàn trường
	Triển khai và tổ chức cuộc thi “Giáo viên dạy giỏi cấp trường” năm học 2025 - 2026	Ngày 18/11/2025	PHT 1, TTCM, GVBM
	Tổ chức hoạt động kỉ niệm “Ngày nhà giáo Việt Nam 20/11”	20/11/2025	Toàn trường
12/2025	Ôn tập kiểm tra học kì 1	Trong tháng 12	Tổ CM + GVBM
	Thực hiện kế hoạch kiểm tra nội bộ tháng 12/2025	Theo KH	Hiệu trưởng, TCM, GV, NV có liên quan
	Tổ chức ra mắt các câu lạc bộ trong nhà trường	Ngày 07/12/2025	PHT 2, các CLB, HS
	Tổ chức các hoạt động chào mừng kỷ niệm Ngày 22/12	Ngày 22/12/2025	PHT 2, ĐTN, HS
	Nộp báo cáo 6 tháng cuối năm gồm: công tác PCCC, ANTT, ...	Theo lịch	Hiệu trưởng
	Bồi dưỡng học sinh giỏi	Theo KH	PHT 1, GV, HS
	Hướng dẫn dự án KHKT dự thi cấp thành phố	Theo KH	PHT 1, GVHD, HS
	Đánh giá, xếp loại đảng viên	Theo KH	Bí thư, hiệu trưởng, đảng viên
	Tuyên truyền kỷ niệm Ngày 22/12	Ngày 22/12/2025	PHT 2, HS
	Thực hiện kiểm kê lúc 0 giờ	Ngày 31/12/2025	Theo QĐ
01/2026	Hoàn thành kiểm tra học kì 1	Trước ngày 03/01/2026	PHT 1, GV
	Hoàn thành dữ liệu hai mặt giáo dục của học sinh	Trước ngày 07/01/2026	Các PHT

Tháng	Nội dung công việc	Thời gian	Thực hiện
	Họp sơ kết học kì 1	Ngày 08/01/2026	Toàn trường
	Tổ chức các hoạt động chào mừng kỷ niệm Ngày Học sinh sinh viên	Trước ngày 09/01/2026	PHT 2, TLĐTN, HS
	Tham gia Hội trại truyền thống HSSV do Sở GD&ĐT tổ chức năm 2026	Tháng 01/2026	PHT 2, TLĐTN, HS
	Tổ chức cho học sinh tham gia thi HSG giải toán trên máy tính cầm tay	Ngày 11/01/2026	PHT 1, GV, HS
	Xét thi đua cho viên chức, người lao động HK1	Ngày 14/01/2026	HĐ thi đua
	Họp hội đồng trường	Ngày 16/01/2026	HĐT
	Họp CMHS học kì 1	Ngày 18/01/2026	PHT 2, TLĐTN, CMHS, HS
	Lễ Sơ kết học kì 1	Ngày 19/01/2026	Toàn trường, BĐDCMHS, HS
	Bắt đầu chương trình HK2	Ngày 19/01/2026	Toàn trường
	Bắt đầu triển khai Kế hoạch ôn tập TN THPT 2026	Từ ngày 19/01/2026	PHT 1, GV, HS
	Triển khai thực hiện Kế hoạch phụ đạo học sinh chưa đạt trong học kì 1	Từ ngày 19/01/2026	PHT 1, GV, HS
	Thực hiện kế hoạch kiểm tra nội bộ tháng 01/2026	Theo KH	Hiệu trưởng, TCM, GV, NV có liên quan
	Tiếp tục bồi dưỡng học sinh giỏi	Theo KH	PHT 1, GV, HS
	Tham gia các hoạt động chuyên môn, phong trào của cụm 16	Theo KH của cụm	LĐT
02/2025	Tiếp tục triển khai Kế hoạch ôn tập TN THPT 2026	Theo KH	PHT 1, GV, HS
	Tiếp tục bồi dưỡng học sinh giỏi	Theo KH	PHT 1, GV, HS
	Thực hiện kế hoạch kiểm tra nội bộ tháng 02/2026	Theo KH	Hiệu trưởng, TCM, GV, NV có liên quan

Tháng	Nội dung công việc	Thời gian	Thực hiện
	Tổ chức kỉ niệm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam	Ngày 03/02/2026	Chi bộ + BCHCD
	Tổ chức các hoạt động Mừng Đảng - Mừng Xuân	Ngày 09/02/2026	PHT 2, HS
	Nghỉ Tết Nguyên Đán	Từ 10/02/2026 đến 23/02/2026	Phân công trực tết theo danh sách
03/2026	Chuẩn bị dữ liệu và hướng dẫn học sinh khối 12 đăng ký dự thi TN THPT trên hệ thống quản lý thi của BGD	Trong tháng 3	LĐT, GV, NV theo QĐ
	Tham gia thi học sinh giỏi lớp 12	Ngày 04/3/2026	PHT 1, GV, HS
	Tổ chức kiểm tra hồ sơ viên chức	Ngày 05/3/2026	HT
	Tổ chức hoạt động kỷ niệm Ngày 08/3	Ngày 08/3/2026	LĐT
	Tổ chức kết nạp đoàn viên mới chào mừng ngày thành lập Đoàn 26/3	Ngày 23/3/2026	PHT 2, TLĐTN, HS
	Kiểm tra giữa HK2	Từ ngày 16/3/2026 đến ngày 28/3/2026	PHT 1, GV, HS
	Các CLB sinh hoạt	Theo KH	PHT 2, CLB
	Tiếp tục triển khai Kế hoạch ôn tập TN THPT 2026	Theo KH	PHT 1, GV, HS
	Hoàn thành nhập điểm giữa HK2	Trước ngày 30/3/2026	GVBM
	Thực hiện kế hoạch kiểm tra nội bộ tháng 03/2026	Theo KH	Hiệu trưởng, TCM, GV, NV có liên quan
	Báo điểm giữa HK2 cho phụ huynh	Trong tháng 3	PHT 1, GV, HS
	4/2026	Tiếp tục triển khai Kế hoạch ôn tập TN THPT 2026	Theo KH

Tháng	Nội dung công việc	Thời gian	Thực hiện
	Họp giao ban công tác chủ nhiệm tháng 2,3; họp xét thi đua tháng 2,3	Ngày 01/4/2026	LĐT, TT, GVCN
	Hoàn thiện hồ sơ thi TN THPT 2026	Theo lịch của BGD, SGD	LĐT, GV, NV theo QĐ
	Tổ chức Hội khỏe Phù Đổng cấp trường chào mừng ngày thành lập Đoàn 26/3	Từ ngày 13/4/2026 đến ngày 25/4/2026	PHT 2, TLĐTN, GV môn GDTC, HS
	Đi bộ đồng hành lên núi Minh Đạm	Ngày 25/4/2026	LĐT, GV, 5 HS/lớp
	Thực hiện kế hoạch kiểm tra nội bộ tháng 04/2026	Theo KH	Hiệu trưởng, TCM, GV, NV có liên quan
	Họp giao ban công tác chủ nhiệm tháng 4; họp xét thi đua tháng 4	Ngày 29/4/2026	LĐT, TT, GVCN
	Tuyên truyền kỷ niệm Ngày Giỗ tổ Hùng Vương; Ngày 30/4; Ngày 01/5	Theo KH	PHT 2, HS
5/2026	Hoàn thành điểm số cho học sinh	Theo KH	PHT 1, GV
	Thực hiện kế hoạch kiểm tra nội bộ tháng 05/2026	Theo KH	Hiệu trưởng, TCM, GV, NV có liên quan
	Tổ chức kiểm tra học kì II	Từ ngày 04/5/2026 đến ngày 16/5/2026	PHT 1, GV, HS
	Tổ chức diễn văn nghệ nhân dịp kỷ niệm ngày sinh của Bác 19/5	Ngày 18/5/2026	PHT 2, HS
	Tiếp tục thực hiện hồ sơ thi TN THPT 2026	Theo lịch của BGD, SGD	LĐT, GV, NV theo QĐ
	Tiếp tục ôn thi TN THPT 2026	Theo KH	PHT 1, GV, HS
	Tổ chức kiểm tra hồ sơ học sinh toàn trường, hồ sơ đăng ký dự thi TN THPT 2026	Theo KH	Theo QĐ phân công

Tháng	Nội dung công việc	Thời gian	Thực hiện
	Họp Hội đồng trường	Ngày 20/5/2026	HĐT
	Họp tổng kết hai mặt giáo dục của học sinh, xét duyệt danh sách học sinh lên lớp, ở lại, thi lại; khen thưởng cuối năm	Ngày 22/5/2026	Toàn trường
	Họp CMHS cuối năm	Ngày 24/5/2026	PHT 2, GVCN, TLĐTN, HS
	Xét thi đua cho GV HK2	Ngày 27/5/2026	HĐ thi đua
	Tổng kết năm học	Ngày 30/5/2026	Toàn trường
	Tổ chức ôn tập học sinh thuộc diện thi lại; tổ chức cho học sinh rèn luyện lại trong hè (nếu có)	Theo KH	Các PHT, GV được phân công
	Thực hiện công tác tuyển sinh THPT năm học 2026 - 2027	Theo KH	LĐT, GV được phân công
	Hoàn thiện hồ sơ số cho học sinh gồm sổ đăng bộ, học bạ số, sổ điểm, ...	Theo KH	LĐT, GV, NV có liên quan
	Rà soát và chuẩn bị cơ sở vật chất đảm bảo đủ điều kiện tổ chức điểm thi tại trường	Trong tháng 5	HT
	Tiếp nhận và xử lý các trường hợp chuyển trường (gồm chuyển đi, chuyển đến); xin học lại (nếu có)	Trong tháng 5	HT
	Tổ chức buổi diễn tập về công tác PCCC, CNCH	Trong tháng 5	LĐT, GV, HS
6/2026	Tiếp tục công tác ôn tập TN THPT 2026	Theo KH	PHT 1, GV, HS
	Tiếp tục công tác ôn tập thi lại	Theo KH	PHT 1, GV được phân công
	Tiếp tục chuẩn bị cơ sở vật chất bố trí điểm thi TN THPT 2026	Theo VB chỉ đạo của SGD	HT
	Tiếp nhận và xử lý các trường hợp chuyển trường (gồm chuyển đi,	Trong	HT

Tháng	Nội dung công việc	Thời gian	Thực hiện
	chuyên đến); xin học lại (nếu có)	tháng 6	
	Tổ chức Lễ Tri ân và Trưởng thành cho học sinh khối 12	Ngày 06/6/2026	PHT 2, GVCN, HS
	Tham gia công tác coi thi, chấm thi TN THPT, tuyển sinh lớp 10	Theo lịch của BGD, SGD	Theo QĐ điều động
	Tổ chức kiểm tra lại, rèn luyện lại trong hè (nếu có)	Theo KH	Các PHT, GV có liên quan
	Thực hiện các báo cáo cuối năm học	Trong tháng 6	LĐT
7/2026	Hoàn thiện đóng gói học bạ số, chuyển dữ liệu về BGD	Theo lịch của BGD	LĐT
	Tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn trong hè	Theo KH	Theo VB triệu tập
	Trả hồ sơ cho học sinh khối 12	Theo KH	HT, văn thư
	Hoàn thiện công tác tự đánh giá năm học 2025 - 2026	Trong tháng 7	Các thành viên HĐ tự đánh giá
	Rà soát cơ sở vật chất chuẩn bị cho năm học mới	Trong tháng 7	HT
	Xây dựng kế hoạch chuẩn bị năm học mới	Trong tháng 7	LĐT, GV có liên quan
	Tổ chức các hoạt động hè	Trong tháng 7	PHT 2, GV có liên quan, HS
	Hoàn thiện danh sách học sinh trúng tuyển lớp 10 năm học 2026 - 2027	Trong tháng 7	HT, VT
Tổ chức buổi tư vấn lựa chọn môn học lựa chọn cho học sinh trúng tuyển lớp 10 năm học 2026 - 2027	Trong tháng 7	Hội đồng tư vấn tuyển sinh lớp 10	
8/2026	Tiếp nhận và hoàn thiện dữ liệu học sinh trên cơ sở dữ liệu ngành	Trong tháng 8	HT, GV, NV có liên quan
	Hoàn thành công tác biên chế lớp năm học 2026 - 2027	Trước ngày 15/8/2026	HT
	Tiếp tục tham gia bồi dưỡng, tập huấn công tác chuyên môn	Trong tháng 8	Theo VB triệu tập

Tháng	Nội dung công việc	Thời gian	Thực hiện
	Tham gia học chính trị hè	Theo KH của SGD	LĐT, GV
	Tổ chức các hoạt động hè	Trong tháng 8	PHT 2, GV có liên quan
	Kiểm tra chuyên đổi tổ hợp môn đối với học sinh chuyển lớp, chuyển trường	Trước ngày 20/8/2026	LĐT, GV có liên quan
	Họp tổ phân công công tác chuyên môn năm học 2026 - 2027, xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ, kế hoạch cá nhân, kế hoạch bài dạy.	Trước ngày 20/8/2026	TCM
	Họp lãnh đạo phân công nhiệm vụ năm học 2026 - 2027	Trước ngày 20/8/2026	LĐT
	Họp hội đồng tư vấn thảo luận, thống nhất phân công, kế hoạch hoạt động năm học 2026 - 2027	Trước ngày 20/8/2026	HĐTV
	Họp toàn trường thông báo phân công nhiệm vụ năm học 2026 - 2027, kế hoạch nhà trường, chuẩn bị công tác tựu trường	Trước ngày 26/8/2026	Toàn trường
	Thực hiện tuần sinh hoạt đầu năm	Theo KH	LĐT, GVCN, HS
	Họp toàn trường chuẩn bị Lễ Khai giảng năm học 2026 - 2027	Ngày 31/8/2026	Toàn trường

DANH MỤC PHỤ LỤC

Stt Phụ lục	Nội dung	Phân công thực hiện văn bản
1	Khung chương trình học	Hiệu trưởng
2	Kế hoạch tổ chức dạy nội dung giáo dục địa phương năm học 2025 - 2026	PHT 1
3	Kế hoạch tổ chức các câu lạc bộ trong nhà trường năm học 2025 - 2026	PHT 2
4	Quy chế dạy học trực tuyến năm học 2025-2026	
5	Kế hoạch về dạy học trực tuyến năm học 2025 – 2026	PHT 1
6	Qui chế kiểm tra, đánh giá trực tiếp và trực tuyến học sinh trung học năm học 2025-2026	PHT 1
7	Kế hoạch tổ chức kiểm tra đánh giá năm học 2025-2026	PHT 1
8	Quy chế bảo mật thông tin giáo viên, học sinh	Hiệu trưởng
9	Kế hoạch tổ chức cuộc thi học sinh giỏi năm học 2025 - 2026	PHT 1
10	Kế hoạch về công tác hướng nghiệp năm học 2025 – 2026.	PHT 1
11	Kế hoạch tổ chức cuộc thi KHKT cấp trường năm học 2025 - 2026	PHT 1
12	Kế hoạch tổ chức hoạt động khởi nghiệp trong nhà trường năm học 2025 - 2026	PHT 2
13	Kế hoạch kiểm tra nội bộ năm học 2025 - 2026	Hiệu trưởng
14	Thông báo các khoản thu năm học 2025 - 2026	Hiệu trưởng
15	Kế hoạch thực hiện công tác vận động tài trợ năm học 2025 - 2026	Hiệu trưởng
16	Kế hoạch thanh toán không tiền mặt năm học 2025 - 2026	Hiệu trưởng

Stt Phụ lục	Nội dung	Phân công thực hiện văn bản
17	Kế hoạch thực hiện công tác công khai năm học 2025 - 2026	Hiệu trưởng
18	Quy chế dân chủ cơ sở tại trường THPT Dương Bạch Mai năm học 2025 - 2026	Hiệu trưởng
19	Kế hoạch phụ đạo học sinh chưa đạt năm học 2025 - 2026	PHT 1
20	Kế hoạch tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi năm học 2025 - 2026	PHT 1
21	Kế hoạch tổ chức ôn tập tốt nghiệp THPT 2026	PHT 1
22	Kế hoạch thực hiện Không gian văn hóa Hồ Chí Minh năm học 2025 - 2026	PHT 2
23	Kế hoạch phổ biến pháp luật tại trường THPT Dương Bạch Mai năm học 2025 - 2026	Hiệu trưởng
24	Kế hoạch thực hiện công tác tư vấn học đường và công tác xã hội năm học 2025 - 2026	PHT 2
25	Kế hoạch triển khai thực hiện công tác y tế trường học năm học 2025 - 2026	Hiệu trưởng
26	Kế hoạch tổ chức Hội khỏe Phù Đổng cấp trường năm học 2025 - 2026	PHT 2
27	Kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính năm học 2025 - 2026	Hiệu trưởng
28	Kế hoạch Bồi dưỡng thường xuyên năm học 2025 - 2026	Hiệu trưởng
29	Quy chế chuyên môn năm học 2025 - 2026	PHT 1
30	Kế hoạch xây dựng trường học hạnh phúc	PHT 2
31	Kế hoạch thực hiện Quy tắc ứng xử tại trường THPT Dương Bạch Mai năm học 2025 - 2026	PHT 2

Stt Phụ lục	Nội dung	Phân công thực hiện văn bản
32	Quyết định phân công nhiệm vụ các thành viên lãnh đạo nhà trường năm học 2025 - 2026	Hiệu trưởng
33	Quy chế làm việc năm học 2025 - 2026	Hiệu trưởng